

## **KẾ HOẠCH** **Chuyển đổi số Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024**

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng Khóa XIV về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 – 2025;

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

### **I. Mục tiêu, yêu cầu**

#### **1. Mục tiêu**

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết, xử lý công việc tại cơ quan góp phần xây dựng thành công Chính quyền số của tỉnh, phát triển kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin góp phần nâng cao chất lượng đời sống xã hội và sự hài lòng của người dân.

- Cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao và nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ, TTHC đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp; công khai, minh bạch hoạt động của đơn vị trên môi trường mạng.

- Đảm bảo trang thiết bị phục vụ công việc tại cơ quan.

- Ứng dụng đạt hiệu quả cao các phần mềm dùng chung: Văn phòng điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống báo cáo, Thư điện tử trong xử lý và giải quyết và trao đổi công việc.

- Cập nhật tin bài thường xuyên, kịp thời lên Cổng thông tin điện tử của cơ quan; cập nhật đầy đủ, đúng hạn quá trình xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống Một cửa điện tử của cơ quan, Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng chữ ký số để ký số các văn bản điện tử trong điều hành và trao đổi, xử lý công việc.

- Tham mưu thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

- Tham mưu ban hành các giải pháp nhằm nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Yêu cầu**

- Chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện và giải quyết các công việc của cơ quan.

- Nghiêm túc thực hiện, ứng dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung trong trao đổi và xử lý công việc.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan.

- Đảm bảo có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cá nhân, đơn vị thuộc Sở.

## II. Nội dung

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Về chính quyền số</b>				
1.	100% công chức, viên chức của sở sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung phục vụ trao đổi xử lý công việc: Quản lý văn bản và điều hành, Thư điện tử.	Phòng CDS	Các phòng, đơn vị thuộc sở	Thường xuyên	
2.	100% công chức, viên chức có liên quan sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống báo cáo cấp tỉnh.	Phòng CDS	Các phòng, đơn vị thuộc sở	Thường xuyên	
3.	100% văn bản phát hành được ký số (trừ văn bản mật)	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc sở	Thường xuyên	
4.	100% văn bản đi, văn bản đến được số hóa và lưu trữ điện tử	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc sở	Thường xuyên	
5.	100% hồ sơ công việc tại phòng, đơn vị trực thuộc Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	Phòng CDS	Các phòng, đơn vị thuộc sở	Thường xuyên	
6.	100% thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ được tiếp nhận	Trung tâm CNS	Phòng TTBCXB,	Thường xuyên	

	và xử lý trên môi trường điện tử		phòng Thanh tra		
7.	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Cổng Dịch vụ công của tỉnh và tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Sở	Phòng TTBCXB, phòng Thanh tra	Thường xuyên	
8.	100% thủ tục hành chính toàn giải quyết đúng hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng Sở	Phòng TTBCXB, phòng Thanh tra	Thường xuyên	
9.	100% công chức, viên chức lãnh đạo cấp phòng trở lên được cấp chứng thư số sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản, tài liệu điện tử.	Phòng Chuyên đổi số	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	
10.	Cập nhật thường xuyên, đầy đủ các tin bài, biểu mẫu,... trên cổng thông tin điện tử của Sở.	Phòng TT-BC-XB	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	
11.	100% công chức, viên chức được trang bị máy tính (kèm công cụ, dụng cụ) phục vụ cho nhu cầu xử lý công việc thông qua môi trường mạng.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	
<b>II</b>	<b>VỀ an toàn thông tin</b>				
1.	100% công chức, viên chức của Sở được tập huấn, tuyên truyền về an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu về xử lý, khắc phục khi xảy ra sự cố mất an toàn thông tin.	Phòng CDS, Trung tâm CNS	Các phòng, thuộc Sở	Thường xuyên	
2.	Trên 90% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức Sở được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc, kết nối với trung tâm giám sát an toàn thông tin SOC	Phòng CDS, Trung tâm CNS	Các phòng, thuộc Sở	Thường xuyên	

3.	Hoàn thành xác định cấp độ an toàn thông tin đối các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh đang được giao quản lý, vận hành tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh.	Phòng CDS, Trung tâm CNS	Các phòng, thuộc Sở	Thường xuyên	
<b>III</b>	<b>Về Kinh tế số, xã hội số</b>				
1.	Triển khai các nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ Công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, dẫn dắt người dân tiếp cận môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số góp phần thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn	Thanh tra sở	Các phòng, thuộc Sở	Thường xuyên	

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Phòng Chuyển đổi số chủ trì phối hợp với các phòng và đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt kết quả cao nhất, đảm bảo đạt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo lãnh đạo Sở để kịp thời khắc phục những vấn đề phát sinh trên thực tế và các sự cố có liên quan về công nghệ thông tin.

2. Lãnh đạo các phòng và đơn vị thuộc sở quan tâm, phối hợp triển khai có hiệu quả Kế hoạch này. Đồng thời nhắc nhở công chức, viên chức của phòng ứng dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh.

3. Kinh phí thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin do cơ quan đảm bảo.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị trực thuộc kịp thời phản ánh về Phòng Chuyển đổi số để báo cáo, xin ý kiến lãnh đạo Sở./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, CDS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Dương Văn Nhân**